



CÔNG TY CP VIỄN THÔNG ĐIỆN TỬ VINACAP

Hà Nội, ngày 7 tháng 03 năm 2022

Số : 01/ 22 / NQ - ĐHĐCĐ

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG ĐIỆN TỬ VINACAP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Khoá XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014, có hiệu lực từ ngày 01/07/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Cấp và Vật liệu Mạng ngày 23/7/2007 nay là Công ty CP viễn thông Điện tử VINACAP, được ĐHĐCĐ sửa đổi lần 2 ngày 19/07/2013 và ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 sửa đổi lần 3 ngày 20/05/2016 theo Luật doanh nghiệp 2014;
- Căn cứ Biên bản họp số 01/21/BB-ĐHĐCĐ ngày 07/03/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Viễn thông Điện tử VINACAP;

QUYẾT NGHỊ

- Điều 1.** Thông qua “Báo cáo hoạt động của HĐQT và Ban TGD năm 2021 và định hướng năm 2022, Báo cáo đánh giá của HĐQT & Ban TGD giai đoạn 5 năm (2017-2022) và Định hướng SXKD giai đoạn (2022-2027)”.
- Điều 2.** Thông qua “Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và Báo cáo tổng kết hoạt động nhiệm kỳ III (2017-2022) & Phương hướng hoạt động nhiệm kỳ IV (2022-2027) của Ban kiểm soát”.
- Điều 3.** Thông qua “Báo cáo tài chính năm 2021” đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC”.
- Điều 4.** Thông qua “Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và thực hiện phân phối lợi nhuận, Trích các Quỹ, chia cổ tức và chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021”.



Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Nội dung	Thực hiện năm 2020	Năm 2021		
			Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
1	Doanh thu	668.81	657.1	564.43	85.90%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	9.57	9.01	4.39	48.72%
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	7.55	7.208	2.98	41.34%
4	Vốn điều lệ bình quân	156	156	156	100.00%
5	Tỷ lệ chia cổ tức (%)	4.25%	5%	1.50%	30.00%
6	Thù lao HĐQT, BKS	0.166	0.198	0.072	36.06%
7	Trích lập các quỹ	0.755		0.596	100.00%
	<i>Quỹ đầu tư phát triển 10%</i>			0.298	100.00%
	<i>Quỹ phúc lợi 5%</i>	0.378		0.149	100.00%
	<i>Quỹ khen thưởng 5%</i>	0.378		0.149	100.00%

(Theo tài liệu Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021)

+ Thực hiện phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và chi trả thù lao HĐQT-BKS 2021:

Theo biên bản họp ĐHCĐ năm 2022 số 01/ 22 / BB – ĐHCĐ ngày 07/03/2022: Căn cứ theo BCTC đã kiểm toán, kết quả SXKD năm 2021: Lợi nhuận sau thuế năm 2021 là 2.983.072.953 đồng, Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến hết 2021: 3.064.974.414 đồng. ĐHCĐ thông qua:

- Phân phối lợi nhuận như sau:

- + Trích lập các quỹ : 596,614,591 đồng
- + Thù lao HĐQT & BKS : 71,593,751 đồng
- + Trả cổ tức 1,5%/VĐL: : 2.340.000.000 đồng

Thực hiện trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận, sau khi được ĐHCĐ thông qua sẽ được hạch toán vào số liệu 6 tháng đầu năm 2021 và được kiểm toán 6 tháng đầu năm 2022.

Điều 5. Thông qua: Kế hoạch sản xuất kinh doanh; Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức; Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2022:

Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Ghi chú
Doanh thu	564,43	519,3	Giảm 8%
Lợi nhuận Sau thuế	2,980	3,232	Tăng 8,3%
Vốn điều lệ	156	156	
Cổ tức bình quân	1,5%/VĐL	2% /VĐL	Sau khi đã trích nộp đủ các quỹ theo quy định
Quỹ tiền lương/Thù lao HĐQT và BKS			<p>Phương án chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2022 chi tiết như sau:</p> <p>(1) – Trường hợp hoàn thành (bằng kế hoạch giao) chỉ tiêu LNST năm 2022 thì thù lao bằng 3% LNST (sau khi đã trích lập các quỹ theo quy định);</p> <p>(2) – Trường hợp LNST thực hiện lớn hơn kế hoạch giao thì cứ 1% LNST vượt so với kế hoạch thì thù lao được tăng tối đa 2% thù lao theo mức hoàn thành kế hoạch. Tổng quỹ thù lao thực hiện của HĐQT và BKS tối đa không quá 20% mức tiền lương thực hiện của Người quản lý chuyên trách năm 2022 (bao gồm TV chuyên trách HĐQT, Ban TGD, KTT, TV BKS chuyên trách);</p> <p>(3) - Trường hợp LNST thực hiện nhỏ hơn kế hoạch giao thì cứ 1% LNST giảm so với kế hoạch thì giảm 1% so với mức thù lao hoàn thành kế hoạch.</p> <p>(4) - Trong trường hợp lỗ không thực hiện chi trả thù lao.</p>

Điều 6. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT chủ động lựa chọn Công ty kiểm toán lớn, có uy tín để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2022.

Điều 7. Thông qua: Đổi Tên Công ty thành "Công ty Cổ phần Vinacap Kim Long".

Điều 8. Ủy quyền cho HĐQT rà soát thay đổi Điều lệ công ty, báo cáo ĐHĐCĐ thông qua theo đúng quy định của Điều lệ công ty và Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/06/2020.

Điều 9. Thông qua kết quả Bầu thành viên HĐQT và Thành viên BKS nhiệm kỳ IV(2022-2027)

Thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV(2022-2027):

1. Ông Ngô Hoàng Phương
2. Ông Nguyễn Thanh Hải
3. Ông Ngô Hữu Tâm

Thành viên BKS nhiệm kỳ IV(2022-2027)

1. Ông Phạm Văn Ninh
2. Ông Đinh Quang Hữu
3. Ông Vũ Hoàng Công

Điều 10. Thông qua việc HĐQT bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị, bổ nhiệm Tổng giám đốc Công ty.

Điều 11. Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho HĐQT ký các giao dịch với người có liên quan có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất.

Điều 12. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện các nội dung của Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty.

Điều 13. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn và có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 03 năm 2022.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



NGUYỄN ĐÌNH HIẾU

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



NGÔ HOÀNG PHƯƠNG